

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về việc ban hành Đề án và Nghị quyết
về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;
xây dựng tỉnh Sơn La không ma túy vào năm 2030

Ngày 30/3/2026, sau khi xem xét Tờ trình số 53-TTr/ĐU ngày 27/3/2026 của Đảng ủy Công an tỉnh; Báo cáo số 399-BC/BNCTU ngày 27/3/2026 của Ban Nội chính Tỉnh ủy và ý kiến thảo luận tại Hội nghị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận như sau:

1. Nhất trí phê duyệt Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng tỉnh Sơn La không ma túy vào năm 2030 theo đề nghị của Đảng ủy Công an tỉnh tại Tờ trình số 53-TTr/ĐU ngày 27/3/2026; Ban Nội chính Tỉnh ủy tại Báo cáo số 399-BC/BNCTU ngày 27/3/2026 (có Đề án kèm theo).

2. Nhất trí nội dung Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng tỉnh Sơn La không ma túy vào năm 2030.

Giao Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trình Thường trực Tỉnh ủy ký, ban hành.

3. Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án và Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng tỉnh Sơn La không ma túy vào năm 2030./.

Nơi nhân:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- Ban Thường vụ Đảng ủy MTTQVN tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Lò Minh Hùng

ĐỀ ÁN

**về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;
xây dựng tỉnh Sơn La không ma túy vào năm 2030**
(kèm theo Kết luận số 589-KL/TU ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Phần thứ nhất**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG
VÀ KIỂM SOÁT MA TÚY GIAI ĐOẠN 2021 - 2025****I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH****1. Tình hình chung**

Sơn La là tỉnh miền núi thuộc vùng Tây Bắc Việt Nam, diện tích tự nhiên 14.108,89 km², có 274,065 km đường biên giới chung với 02 tỉnh Hòa Phấn, Luông Pha Bảng, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào, chủ yếu là diện tích đồi núi cao hiểm trở, địa bàn chia cắt giao thông đi lại khó khăn. Dân số trên 1,4 triệu người, với 12 dân tộc; gồm 75 xã, phường (03 xã, phường khu vực I, 06 xã, phường khu vực II, 66 xã khu vực III); 2.233 bản, thôn, xóm, tiểu khu, tổ dân phố (trong đó 1.198 bản, thôn, xóm, tiểu khu, tổ dân phố đặc biệt khó khăn). Trên tuyến biên giới có 01 cửa khẩu quốc tế (Lóng Sập), 01 cửa khẩu chính (Chiềng Khương), 02 cửa khẩu phụ (Nà Cài, Nậm Lạnh); địa bàn biên giới kết cấu hạ tầng còn thiếu và yếu nhưng có vị trí đặc biệt quan trọng về quốc phòng - an ninh và được xác định là một trong những khu vực chiến lược của vùng Tây Bắc.

2. Tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, những năm qua công tác phòng, chống ma túy đã có những chuyển biến tích cực, tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn cơ bản được kiềm chế, kiểm soát; tuy nhiên vẫn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, chiếm tỷ lệ lớn (trên 70%) trong tổng số các vụ phạm tội trên địa bàn: ⁽¹⁾ các đối tượng tiếp tục lợi dụng tính chất phức tạp của địa bàn và mối quan hệ thân tộc, quen biết của Nhân dân 02 bên biên giới để mua bán, vận chuyển ma túy; ⁽²⁾ tội phạm ma túy hoạt động ngày càng tinh vi, manh động, chống trả quyết liệt khi bị phát hiện, bắt giữ tính chất mức độ đặc biệt nghiêm trọng. Các lực lượng chức năng đã tổ chức đấu tranh quyết liệt, hoạt động của các đối tượng tuy có giảm, nhưng chưa triệt để; đã phát hiện, bắt giữ một số vụ thu giữ số lượng ma túy lớn¹.

¹ *Diễn hình:* tháng 2/2024, Công an tỉnh phối hợp với các lực lượng chức năng phá thành công chuyên án 0402G, bắt giữ 05 đối tượng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 58.704 viên ma túy tổng hợp, 1,99 kg ketamine, 1,94 kg methamphetamine và 18 bánh heroin; tháng 10/2024, Công an tỉnh phối hợp với các lực lượng chức năng phá thành công chuyên án MC204, bắt giữ 05 đối tượng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 44.571 kg ma túy các loại (heroin, methamphetamine, ketamin, thuốc phiện, ma túy đá), 01 khẩu súng, 04 viên đạn, 01 máy xay, 01 máy nén, 03 máy ép; tháng 12/2024, Công an tỉnh phối hợp với các lực lượng chức năng phá thành công Chuyên án 8386N bắt giữ 02 đối tượng (quốc tịch Lào) về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; thu giữ 444.300 viên ma túy tổng hợp, 01 khẩu súng; tháng 10/2025, Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với các lực lượng chức năng

Những năm qua, tình trạng sử dụng trái phép các chất ma túy cơ bản đã được ngăn chặn, tuy nhiên kết quả chưa bền vững, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy có xu hướng trẻ hóa, sử dụng nhiều loại ma túy tổng hợp mới (*ma túy đá, heroin và ma túy tổng hợp...*), tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định về an ninh trật tự trên địa bàn. Đến ngày 14/12/2025, toàn tỉnh có 5.864 người liên quan đến ma túy, giảm 2.100/7.974 người so với cuối năm 2020.

Tình hình trồng cây có chứa chất ma túy cơ bản được kiểm soát, nhưng chưa triệt để, vẫn còn xảy ra tại một số địa bàn; các lực lượng chức năng đã phát hiện, triệt phá hoàn toàn 4.950,2 m² và 3.570 cây thuốc phiện.

II- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống ma túy

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 12 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị (*01 nghị quyết, 01 kết luận, 04 kế hoạch; 02 quyết định, 01 thông báo, 03 công văn*); trọng tâm là: Kết luận số 396-KL/TU ngày 11/11/2021 về thông qua Đề án tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy giai đoạn 2021-2025 (*Kết luận số 396-KL/TU*), Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (*Nghị quyết số 18-NQ/TU*), Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy giai đoạn 2021 - 2025 (*gọi tắt là Ban Chỉ đạo 297 tỉnh, Quyết định số 297-QĐ/TU ngày 30/11/2021*),... Chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống ma túy từ cấp huyện đến cấp xã và tổ, bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- HĐND tỉnh ban hành chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh: Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐND ngày 29/10/2024.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh (*nay là Đảng ủy UBND tỉnh*) chỉ đạo UBND tỉnh ban hành 69 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn (*02 chỉ thị, 41 quyết định, 26 kế hoạch*), trọng tâm là: Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 13/11/2020 về tăng cường công tác phòng, chống tái trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 09/12/2021 thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy (*PCMT*) giai đoạn 2021-2025 của Chính phủ, Đề án, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCMT giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 ban hành Đề án “*Chuyển hóa, xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La không có ma túy giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*”; Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi

đưa “*Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy*” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025; Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 ban hành Đề án “*Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030*”; Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy hằng năm;...

Thường xuyên sơ kết, tổng kết các chuyên đề, lĩnh vực liên quan đến công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hạn chế, tháo gỡ những bất cập, vướng mắc không để ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các nội dung trong công tác phòng, chống ma túy².

1.2. Công tác củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy từ tỉnh đến cơ sở

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU (Quyết định số 297-QĐ/TU ngày 30/11/2021 và kiện toàn theo quyết định số 597-QĐ/TU ngày 09/3/2023 và Quyết định số 1325-QĐ/TU ngày 04/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy), do đồng chí Bí Thư Tỉnh ủy làm Trưởng Ban chỉ đạo; chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo đến cấp cơ sở (bản, tiểu khu, tổ dân phố) để thường xuyên đánh giá, chỉ đạo, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống ma túy trên địa bàn. Sau khi triển khai chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định kết thúc hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU và thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống và kiểm soát ma túy tỉnh (Quyết định số 1815-QĐ/TU ngày 29/7/2025) để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy.

Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU của tỉnh đã tích cực tham mưu với Tỉnh ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; duy trì chế độ giao ban để đánh giá kết quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo; triển khai 18 cuộc kiểm tra công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy³.

² Tổng kết 07 năm thực hiện Quy định số 1253-QĐ/TU ngày 03/12/2014 của ban Thường vụ Tỉnh ủy về xem xét trách nhiệm đối với tổ chức đảng và đảng viên trong công tác phòng, chống ma túy; sơ kết 03 năm, 05 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; sơ kết 02 năm, tổng kết 03 năm thực hiện Luật phòng, chống ma túy và các văn bản quy định chi tiết; tổng kết thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, gắn với tổng kết thực hiện chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025.

³ (1) Năm 2022, đã tổ chức kiểm tra đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Vân Hồ và Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh; (2) năm 2023 thành lập 04 Đoàn kiểm tra, nắm tình hình, tiến độ và kết quả, thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy đối với Ban Chỉ đạo phòng, chống và kiểm soát ma túy 12 huyện, thành phố; (3) năm 2024 thành lập đoàn kiểm tra công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Thường vụ huyện ủy Sông Mã (4) năm 2025, thành lập đoàn kiểm tra công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Thường vụ huyện ủy Phù Yên.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Cấp ủy và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia phòng, chống ma túy, cụ thể:

Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (*nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông và hệ thống tuyên giáo cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; định hướng tuyên truyền, thực hiện lồng ghép công tác tuyên truyền, đấu tranh phòng, chống ma túy vào trong các kỳ Hội nghị báo cáo viên, giao ban báo chí, đăng tải trong Bản tin "*Thông báo nội bộ*", thông tin chuyên đề; giai đoạn 2021 - 2025, đã triển khai: (1) tổ chức 60 Hội nghị giao ban báo chí; (2) tổng hợp, biên tập, phát hành 60 số Bản tin Thông báo nội bộ; 60 tài liệu Thông tin tổng hợp; 60 tài liệu Thông tin chuyên đề; 48 định hướng tuyên truyền miệng và định hướng nắm tình hình dư luận xã hội; (3) phối hợp tổ chức 08 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại cơ sở (*năm 2022, 02 cuộc tại huyện Phù Yên, Mai Sơn; năm 2024, tại xã Mường Hung - Sông Mã, xã Tú Nang - Yên Châu, xã Co Tông - Thuận Châu; năm 2025 tại xã Chiềng Lao, Chiềng Sung, Mường Sại*)... Tham mưu với Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh uỷ chỉ đạo nhóm chuyên gia, cộng tác viên đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc trên không gian mạng; tăng cường chia sẻ, lan toả thông tin tích cực, gương người tốt, việc tốt trong công tác phòng, chống ma túy; góp phần nâng cao trách nhiệm và nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức trong việc nghiêm chỉnh chấp hành các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh uỷ về phòng, chống ma túy và nâng cao năng lực, kỹ năng phòng, chống ma túy tại cộng đồng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp tuyên truyền, vận động tập trung vào các nội dung như "*xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy*", vận động Nhân dân tham gia công tác phòng, chống ma túy; duy trì công tác phối hợp tổ chức cho các bản, tiểu khu, tổ dân phố và hộ gia đình ký cam kết thực hiện "*4 không*" về ma túy; tiếp tục duy trì và nhân rộng hoạt động của các mô hình "*Vận động toàn dân tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người nghiện ma túy sau cai nghiện tại gia đình và cộng đồng*".

Các cấp, các ngành duy trì công tác phối hợp tổ chức cho các bản, tiểu khu, tổ dân phố và hộ gia đình ký cam kết thực hiện "*4 không*" về ma túy; thiết lập sâu rộng "*đường dây nóng*", "*hộp thư tố giác tội phạm và tệ nạn xã hội*"; tổ chức hội nghị tuyên truyền, tố giác, phát giác tội phạm, tệ nạn ma túy; giáo dục phòng, chống ma túy với nhiều nội dung và hình thức phong phú, lồng ghép tuyên truyền phòng, chống ma túy với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh.

Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh duy trì chuyên mục "*An ninh trật tự*", "*Toàn dân tích cực phòng chống ma túy; HIV/AIDS*" trên báo Sơn La thường kỳ và điện tử; chuyên mục "*Vì bình yên cuộc sống*" trên các chương trình phát thanh, truyền hình và nền tảng xã hội; đăng tải hơn 5.000 lượt tin, bài, phóng sự, video - clip trên các ấn phẩm báo và phát thanh, truyền hình; biên tập, biên dịch sang tiếng

dân tộc Thái, Mông, tiếng Anh đăng trên báo Sơn La và phát sóng trong các Chương trình tiếng dân tộc và nước ngoài⁴.

Toà án nhân dân các cấp tổ chức tốt 245 phiên toà lưu động với 289 bị cáo phạm tội ma túy, tập trung tại các địa bàn trọng điểm, khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao; qua đó góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, răn đe, phòng ngừa tội phạm ma túy trong Nhân dân.

Các cơ sở giáo dục đã phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú (như: *sinh hoạt dưới cờ, thông qua các hoạt động thiện nguyện, tình nguyện, ngoại khóa, thi tìm hiểu về pháp luật, lồng ghép vào các bài giảng, tiết dạy,...*) nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên về hậu quả, tác hại của việc sử dụng ma túy, công tác phòng, chống ma túy; đặc biệt là tác hại của các loại ma túy, chất hướng thần, ma túy tổng hợp dễ lây lan trong giới trẻ hiện nay. Toàn ngành Giáo dục tổ chức 143 lớp tập huấn nghiệp vụ cho 4.343 cán bộ, giáo viên; 1.451 buổi mít tinh, hội nghị, sinh hoạt tập thể tuyên truyền cho 878.674 cán bộ, giáo viên và học sinh; viết 918 tin, bài; treo 2.563 băng rôn, khẩu hiệu; 162 cuộc thi với các quy mô khác nhau có sự tham gia của 86.754 giáo viên, học sinh; thực hiện lồng ghép vào giờ giảng, tiết dạy 27.138 tiết truyền đạt cho 699.252 học sinh.

Kết quả: Tổ chức 238 lớp tập huấn với 12.982 lượt người tham gia; 19.052 cuộc tuyên truyền với 2.876.264 lượt người tham gia; căng treo 33887 băng zôn, khẩu hiệu; 734 lượt tuyên truyền cô động mặt đường bằng xe văn hóa thông tin; đăng tải 10.115 tin, bài, phóng sự trên các phương tiện thông tin, đại chúng; tổ chức 239 cuộc thi, hội thi với 128.694 lượt người tham gia; phát hành 2.900 cuốn sổ tay, 220.397 tờ rơi, tờ gấp...⁵

⁴ **Nổi bật là các bài viết:** Phát động phòng, chống ma túy và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; Liên tiếp bắt giữ các đối tượng phạm tội ma túy; Công an tỉnh Sơn La mở rộng điều tra đường dây ma túy liên tỉnh, xuyên quốc gia; Chung sức xây dựng xã, phường, không có ma túy; Đơn vị chủ công đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy; Phòng, chống ma túy trong đoàn viên thanh niên; Chung một quyết tâm - vì cộng đồng không ma túy; Ma túy học đường vẫn đề cần quan tâm; Sơn La quan tâm hỗ trợ đào tạo nghề cho người sau cai nghiện ma túy; Nhiều giải pháp chuyên hóa địa bàn thành xã không có ma túy; Sơn La tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Đẩy mạnh xét xử lưu động ở những điểm "nóng" về ma túy; Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy; Tăng cường công tác phòng chống ma túy khu vực biên giới; Sơn La tăng cường đấu tranh với tội phạm ma túy; Bổ sung 15 chất mới vào danh mục chất ma túy; Tội phạm ma túy chiếm tỷ lệ hơn 70% trong tổng số vụ phạm tội trên địa bàn tỉnh...

⁵ Trong đó: (1) Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân hưởng ứng tham gia "*Cuộc thi tìm hiểu Luật phòng, chống ma túy*"; đã có trên 6.000 đoàn viên, người lao động tham gia dự thi, có 38 bài dự thi viết của tập thể, cá nhân là người Sơn La được lựa chọn gửi về Ban Tổ chức cuộc thi (*Công an tỉnh 18 bài, huyện Mộc Châu 16 bài, huyện Yên Châu 02 bài, huyện Vân Hồ 02 bài*); (2) Tỉnh đoàn duy trì chuyên mục "*mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*" trên fanpage; duy trì các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống ma túy; phối hợp tổ chức các "*phiên toà giả định*" (3) Hội phụ nữ các cấp duy trì và đổi mới hình thức hoạt động các Câu lạc bộ về an ninh trật tự, trong đó đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt thu hút đông đảo cán bộ, hội viên, phụ nữ tham gia đối với mô hình Câu lạc bộ "*Câm hóa, giáo dục giúp đỡ người làm thủ hòa nhập cộng đồng*", "*Giáo dục với pháp luật*", "*Gia đình không có người mắc các tệ nạn xã hội*", "*Chi hội phụ nữ vận động hội viên, chồng con, người thân cai nghiện ma túy và quản lý sau cai*"; (4) Liên đoàn Lao động tỉnh duy trì 1.200 tủ sách pháp luật, chuyển cấp 2.434 sách pháp luật; 17.112 tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền tới công đoàn các cấp; (5) Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan có liên quan duy trì mô hình hoạt động của các Câu lạc bộ "*Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm ma túy*", "*Câu lạc bộ pháp luật*", "*Bình đẳng giới*"; (6) Sở Văn Hoá thể thao và Du lịch chỉ đạo Bảo tàng, thư viện tỉnh duy trì và phát triển hệ thống thư viện, tủ sách trong toàn tỉnh, tăng cường nguồn sách, báo, tạp chí... nội dung phòng, chống ma túy luân chuyển xuống cơ sở, biên soạn 01 Tài liệu truyền thông hỏi - đáp "*Luật*

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời ghi nhận và biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy. Giai đoạn 2021 - 2025, có 43 lượt tập thể, 99 lượt cá nhân được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Chủ tịch UBND tỉnh (*Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng bằng khen cho 08 tập thể, 13 cá nhân; Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho 35 tập thể, 86 cá nhân*)⁶; hàng trăm lượt tập thể, cá nhân được tặng Giấy khen của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

3. Kết quả công tác phát hiện, quản lý người có liên quan đến ma túy; cai nghiện ma túy

3.1. Công tác rà soát, thống kê, quản lý người liên quan đến ma túy

Các cấp, các ngành của tỉnh phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức rà soát, phát giác, kết luận, lập hồ sơ quản lý người có liên quan đến ma túy; xây dựng, sử dụng phần mềm thống kê, theo dõi biến động (*phần mềm Quản lý đối tượng ma túy và khai thác nghiệp vụ của Công an tỉnh*), triển khai phần mềm Quản lý đối tượng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an; công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; tuy nhiên, do có sự thay đổi trong các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy nên công tác quản lý được chia thành các giai đoạn, cụ thể:

- Năm 2021 (*trước khi Luật phòng, chống ma túy năm 2021 có hiệu lực thi hành*): Việc thống kê số liệu người liên quan đến nghiện ma túy thực hiện theo Luật phòng, chống ma túy cũ (*chỉ thống kê người nghiện ma túy, trong đó bao gồm người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy*), đến ngày 14/12/2021, có 7.668 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý.

- Năm 2022 (*khi Luật phòng, chống ma túy năm 2021 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2022*): Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 13/10/2021 về tổng rà soát, thống kê người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên, do chưa có hướng dẫn cụ thể về cách thống kê các diện người liên quan đến ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy mới (*người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy*) nên công tác thống kê người liên quan đến ma túy chưa bảo đảm theo quy định của Luật mới; đến ngày 05/4/2022, Bộ Công an ban hành Thông tư 13/2022/TT-BCA quy định

phòng, chống ma túy", 03 số Thông tin khoa học chuyên đề về công tác phòng, chống ma túy; chỉ đạo Đội thông tin lưu động, đội chiếu bóng lưu động biên tập các bài tuyên truyền về công tác phòng, chống ma túy, biên dịch, lồng tiếng và phát hành phim bằng tiếng dân tộc như Tiếng Mông, tiếng Thái; lồng ghép, đưa nội dung phòng, chống ma túy vào mục tiêu xây dựng nông thôn mới, tiêu chí công nhận gia đình văn hoá; bản, tờ, tiểu khu văn hoá; cơ quan, đơn vị văn hoá; biên tập và thu thanh 05 bài tuyên truyền, sáng tác và lựa chọn 05 mẫu tranh cổ động, xây dựng 01 tiểu phẩm kịch ngắn;... (7) Công an tỉnh đã tổ chức 07 lớp tập huấn kết hợp tuyên truyền cho hơn 600 Công an xã và cán bộ chủ chốt các xã trên địa bàn tỉnh; biên tập bộ tài liệu tuyên truyền (*gồm 01 bộ tài liệu văn bản; 01 bài trình chiếu slide; 03 clip phóng sự*); tiếp nhận, cấp phát cho các đơn vị 468 cuốn tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Luật phòng, chống ma túy do Bộ Công an phát hành; biên soạn, in ấn, cấp phát 2.000 cuốn hướng dẫn nghiệp vụ công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội cho lực lượng Công an cấp xã; duy trì các tin, bài, phóng sự trên chuyên mục "*An ninh Sơn La*" và số báo điểm tin ANTT tuần; tổ chức Chương trình tôn vinh điển hình tiên tiến trong phòng, chống ma túy và hưởng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy năm 2023, tại Chương trình đã tôn vinh 75 tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác phòng, chống ma túy của tỉnh...

⁶ (1) Năm 2022: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 15 cá nhân; (2) năm 2023: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 13 tập thể, 38 cá nhân; (3) năm 2024: Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng Bằng khen cho 08 tập thể, 13 cá nhân; Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 16 tập thể, 14 cá nhân; (4) năm 2025: Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 06 tập thể, 06 cá nhân.

biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê về phòng, chống ma túy thì việc thống kê số liệu người liên quan đến ma túy trên địa bàn đã từng bước đi vào nền nếp, cụ thể theo từng diện người. Theo thống kê, đến ngày 14/12/2022, trên địa bàn tỉnh có 1.080 người sử dụng trái phép chất ma túy; 4.107 người nghiện ma túy, 1.926 người sau cai nghiện ma túy.

- *Giai đoạn 2023 - 2025, công tác thống kê, rà soát được tiến hành cụ thể theo từng diện người liên quan đến ma túy (trong đó, bắt đầu thống kê số liệu người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy năm 2021; đồng thời tách riêng số liệu người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy), gồm:*

+ *Công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy: Số đầu kỳ (ngày 15/12/2022) 1.080 người; phát sinh trong kỳ 5.274 người (người sử dụng mới 4.983, tái sử dụng 212, địa phương khác về 79); giảm trong kỳ 4.881 người (xác định là nghiện ma túy 1.263 người, hết thời hạn quản lý 3.032 người, thi hành án phạt tù 338 người, chết 17 người, chuyển địa phương khác 231 người); hiện đang quản lý 1.473 người.*

+ *Công tác quản lý người nghiện ma túy: Số người nghiện đầu kỳ (ngày 15/12/2022) 4.107 người; phát sinh trong kỳ, 2.929 người (nghiện mới 2.070, tái nghiện 809, địa phương khác về 50); đưa ra khỏi danh sách 4.609 người (thi hành án phạt tù 839, chết 73, đưa ra khỏi danh sách quản lý 3.491 người, chuyển cư trú, bị bắt, xử lý 149); đang quản lý 2.427 người.*

+ *Công tác quản lý sau cai nghiện: số đầu kỳ (ngày 15/12/2022) 1.926 người; số bổ sung trong kỳ 3.471 người (từ Cơ sở điều trị nghiện, tù tha về, địa phương khác trở về); số đưa ra khỏi danh sách 3.433 người (hết thời hạn quản lý, chuyển địa phương khác, bị bắt, xử lý); đang quản lý 1.964 người.*

Đến ngày 14/12/2025, toàn tỉnh có 5.864 người liên quan đến ma túy, giảm 2.100/7.974 người so với cuối năm 2020.

3.2. Công tác xác định tình trạng nghiện

Thực hiện Luật phòng, chống ma túy năm 2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2023/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 về quy chế phối hợp xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La; chỉ đạo Sở Y tế bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực hệ thống y tế phục vụ công tác xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định mới; trước khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tỉnh Sơn La có 223 cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy (14 bệnh viện Đa khoa, chuyên khoa; 03 phòng khám Đa khoa, Trung tâm Y tế huyện; 204 trạm Y tế xã và 02 cơ sở điều trị nghiện); sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trên địa bàn hiện còn 210 cơ sở (14 bệnh viện Đa khoa, chuyên khoa; 03 phòng khám Đa khoa, Trung tâm Y tế huyện; 74 trạm Y tế xã, phường và 119 điểm Y tế thuộc trạm Y tế xã, phường) đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện.

Từ ngày 15/11/2021 đến 14/12/2025, các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đã xác định tình trạng nghiện cho 6.943 người (trong đó, kết luận nghiện ma túy 4.555 người, kết luận không nghiện ma túy 2.388 người).

3.3. Công tác cai nghiện ma túy

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý, giải quyết 100% hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; có 36 trường hợp người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Pháp lệnh số 01/2022/UBTVQH15. Việc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện kịp thời, có căn cứ, đúng pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống, kiểm soát ma túy và các tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, tỉnh Sơn La đã xây dựng và hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (*Quyết định 2608/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh*); Quyết định sáp nhập cơ sở cai nghiện ma túy huyện Thuận Châu vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh (*Quyết định 3314/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh*); ban hành Đề án sáp nhập Cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện Sông Mã vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh (*Quyết định số 2603/QĐ-UBND ngày 12/10/2023, Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND tỉnh*); ban hành Đề án "*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, hỗ trợ tái hoà nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*"; từ ngày 01/3/2025, thực chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ, Công an tỉnh tiếp nhận công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy từ Sở Lao động - Thương binh và xã hội. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 01 cơ sở cai nghiện ma túy công lập với quy mô tiếp nhận 2.250 học viên; tuy nhiên, cơ sở vật chất chưa bảo đảm theo quy định tại Điều 6, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ (*diện tích phòng ở bình quân 06 m²/đối tượng, hiện tại là hơn 03 m²/đối tượng*), nhiều hạng mục công trình đã được xây dựng và sử dụng lâu năm, đến nay đã xuống cấp; khu cai nghiện cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi chưa bảo đảm yêu cầu theo quy định mới của Luật phòng, chống ma túy.

Kết quả: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh tiếp nhận 155 lượt người nghiện ma túy vào cai nghiện tự nguyện, 3.940 lượt người cai nghiện bắt buộc, hỗ trợ cắt cơn cho 855 lượt người, xác định tình trạng nghiện cho 2.622 lượt người, quản lý trong thời gian lập hồ sơ 418 lượt người; hiện đang quản lý 1.205 người (*cai nghiện bắt buộc 1.190, tự nguyện 15*).

Công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng: Từ ngày 01/01/2022, Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 có hiệu lực thi hành có nhiều nội dung mới, trong đó có công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng. Tuy nhiên hiện nay, công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn do chưa có tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng như: Thiếu các điều kiện về cơ sở vật chất, tiêu chuẩn chuyên môn, trang thiết bị thực hiện các dịch vụ ...

3.4. Công tác điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

Tỉnh Sơn La bắt đầu triển khai chương trình điều trị nghiện các chất dạng

thuốc phiện bằng thuốc Methadone từ tháng 10/2012 đến nay; tháng 3/2019, Bộ Y tế triển khai kế hoạch thử nghiệm chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Buprenorphine lồng ghép vào các cơ sở điều trị Methadone (*có 414 người tham gia điều trị bằng Buprenorphine*); đến ngày 30/10/2022 hết giai đoạn thử nghiệm, Bộ Y tế không cấp thuốc Buprenorphine cho bệnh nhân, các cơ sở điều trị thực hiện chuyển đổi bệnh nhân điều trị Buprenorphine sang điều trị Methadone theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Đến ngày 31/8/2020, Sơn La có 12 cơ sở điều trị và 57 cơ sở cấp phát thuốc Methadone; trong quá trình triển khai thực hiện một số cơ sở điều trị, cơ sở cấp phát thuốc triển khai không hiệu quả, không thu dung được bệnh nhân nên đã giải thể. Sau khi thực hiện sáp nhập chính quyền 02 cấp, tính đến ngày 15/12/2025, toàn tỉnh có 12 cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone (*tại CDC và 11 Trung tâm Y tế khu vực*); 33 cơ sở cấp phát thuốc Methadone tại Trạm Y tế xã, phường⁷. Kết quả đã tiếp nhận điều trị methadone cho 1.080 người, đang điều trị cho 833 người.

- Hoạt động cấp phát thuốc nhiều ngày được triển khai thực hiện từ tháng 4/2025 tại 04 địa điểm (*Trung tâm Kiểm soát bệnh tật từ tháng 4/2025, Trung tâm Y tế khu vực Mai Sơn từ tháng 9/2025, Trung tâm Y tế khu vực Thuận Châu và Sốp Cộp từ tháng 11/2025*), hiện đang cấp thuốc nhiều ngày cho 84 người (*Trung tâm kiểm soát bệnh tật 53, Trung tâm Y tế khu vực Mai Sơn 20, Trung tâm Y tế khu vực Thuận Châu 06, Trung tâm Y tế khu vực Sốp Cộp 05*). Thông qua tư vấn, kết quả giám sát, trao đổi bệnh nhân quá trình cấp thuốc nhiều ngày: Cơ sở điều trị đánh giá các bệnh nhân đảm bảo tuân thủ điều trị; thực hiện đúng ngày quay lại nhận thuốc tiếp theo; giảm tần suất đi lại; thuận lợi cho quá trình sinh hoạt, việc làm của bệnh nhân tại cộng đồng; đặc biệt thuận lợi đối với những người đang điều trị kèm theo các bệnh mạn tính, cấp tính; công việc đi làm ăn xa.

4. Kết quả công tác đấu tranh với tội phạm và các hành vi phạm pháp luật về ma túy

Đấu tranh xử lý tội phạm về ma túy: Các lực lượng chức năng triển khai hiệu quả các phương án, kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy, truy bắt đối tượng truy nã; phòng, chống ma túy theo 03 lớp; các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm theo chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương; phát hiện, bắt giữ 5.927 vụ, 7.662 đối tượng phạm tội về ma túy (*tăng 689 vụ, 144 đối tượng so với giai đoạn 2016 - 2020*); thu giữ 158,8 kg Heroine, 27,7 kg thuốc phiện, 2.567.208 viên ma túy tổng hợp, 95,4 kg ma túy khác, 48 khẩu súng, 608 viên đạn và một số tang vật khác có liên quan.

Đấu tranh xử lý vi phạm về ma túy: Xử lý hành chính 810 vụ, 981 đối tượng vi phạm lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy; phạt tiền 1.199,9 triệu đồng.

Công tác vận động, truy bắt đối tượng truy nã về ma túy: Xác minh, truy bắt, vận động đầu thú, thanh loại 62 đối tượng truy nã về ma túy; hiện còn 80 đối tượng

⁷ Khu vực Sơn La (02); Khu vực Vân Hồ (01); Khu vực Mộc Châu (04); Khu vực Yên Châu (03); Khu vực Mai Sơn (03); Khu vực Thuận Châu (06); Khu vực Mường La (05); Khu vực Phù Yên (02); Khu vực Bắc Yên (02); Khu vực Sông Mã (04); Khu vực Quỳnh Nhai (01)); 120 người tham gia làm công tác điều trị Methadone dưới hình thức toàn thời gian (10%) và kiêm nhiệm (90%).

truy nã nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm; phối hợp truy bắt, vận động đầu thú 16 đối tượng truy nã về ma túy do đơn vị, địa phương khác ra quyết định.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án từng bước được nâng cao, bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật. Cơ quan điều tra các cấp khởi tố điều tra mới 5.712 vụ, 7.362 bị can; kết thúc điều tra chuyển Viện Kiểm sát đề nghị truy tố: 5.807 vụ, 7.337 bị can. Viện kiểm sát hai cấp đã thụ lý kiểm sát điều tra: 5.712 vụ, 7.362 bị can khởi tố mới. Tòa án nhân dân hai cấp xét xử sơ thẩm 5.739 vụ, 7.336 bị cáo; xét xử phúc thẩm 39 vụ, 46 bị cáo.

5. Công tác phòng, chống trồng cây có chứa chất ma túy

Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình, mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững; trong đó, có các tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo (*được đầu tư hỗ trợ trên địa bàn các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, bản đặc biệt khó khăn*); đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân không trồng, tái trồng cây thuốc phiện; thường xuyên mở các cuộc hội thảo chuyên đề về thay thế cây trồng mới, chuyển hướng sản xuất, tạo nguồn thu nhập ổn định⁸.

Chỉ đạo các địa phương có nguy cơ cao về tái trồng cây có chứa chất ma túy chủ động rà soát nhu cầu chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống để xây dựng kế hoạch, lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ Nhân dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, tránh tái trồng cây có chứa chất ma túy⁹. Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống trồng cây có chứa chất ma túy còn hạn chế, các lực lượng chức năng đã phát hiện 16 vụ, 16 đối tượng (*02 vụ vô chủ*), triệt phá 3.570 cây thuốc phiện và 4.950,2 m² trồng cây thuốc phiện (*giảm 38.944,8 m² so với giai đoạn 2016 - 2020*); xử lý hình sự 06 vụ, 07 đối tượng, xử lý hành chính 08 vụ, 09 đối tượng.

6. Công tác xây dựng cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; duy trì, triển khai hiệu quả các mô hình tự quản về ANTT ở cơ sở. Toàn tỉnh hiện duy trì và phát huy hiệu quả các mô hình đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở, điển hình là mô hình "*Nhóm liên gia tự quản*", "*Tổ an ninh nhân dân*", "*Tổ hòa giải*"...; các mô hình đã tích cực và chủ động huy động sức mạnh của các tầng lớp Nhân dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy ở địa bàn cơ sở. Lồng ghép công tác phòng, chống ma túy, xây dựng cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh*", phong

⁸ Sở Nông nghiệp và Môi trường đã đôn đốc, phối hợp với UBND các cấp trong công tác tuyên truyền; giai đoạn 2021-2025, UBND các cấp đã tổ chức 113 Hội nghị, 2.639 cuộc tuyên truyền, 1.466 lượt phát thanh tuyên truyền lưu động cho hơn 225.307 lượt người tham dự, căng treo 05 khẩu hiệu, 02 cụm pano, tuyên truyền 30 chuyên mục, 439 tin, bài ảnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

⁹ Hỗ trợ 25 mô hình phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc tiểu dự án 1, dự án 3 và Dự án Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc dự án 2 Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và 02 Tiểu dự án thuộc Dự án Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 1719 trên địa bàn huyện Sốp Cộp, Quỳnh Nhai, Mường Lạn... với tổng kinh phí đã giải ngân 401.976 triệu đồng, trong đó vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương 400.003 triệu đồng, ngân sách địa phương 1.973 triệu đồng.

trào xây dựng cơ quan, đơn vị, địa phương đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" và công nhận "cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá", "bản, tiểu khu, tổ dân phố văn hoá".

Hàng năm, Ban Chỉ đạo phòng, chống và kiểm soát ma túy tỉnh, UBND tỉnh giao chỉ tiêu giữ vững, chuyển hoá, xây dựng cơ quan, đơn vị không ma túy vào đầu năm; các cơ quan, đơn vị tổ chức ký kết giao ước thi đua xây dựng đạt tiêu chuẩn văn hóa, an toàn về an ninh trật tự và không có ma túy; cuối năm tổ chức thẩm định, đánh giá, phân loại theo quy trình.

Kết quả giữ vững, chuyển hoá, xây dựng cơ quan, đơn vị không ma túy năm 2024 (trước khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp).

+ Giữ vững, chuyển hoá, xây dựng được 55/204 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn không có ma túy, chiếm 27% (tăng 10,8%/16,2% so với năm 2021); 81/204 xã, phường, thị trấn có ma túy, chiếm 39,7% (tăng 5,4%/34,3% so với năm 2021); 68/204 xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy, chiếm 33,3% (giảm 16,2%/49,5% so với năm 2021)¹⁰.

+ Giữ vững, chuyển hoá, xây dựng được 1.318/2.248 tổ, bản, tiểu khu đạt tiêu chuẩn không có ma túy, chiếm 58,6% (tăng 14%/44,6% so với năm 2021); 745/2.248 tổ, bản, tiểu khu có ma túy, chiếm 33,1% (tăng 1,2%/31,9% so với năm 2021); 185/2.248 tổ, bản, tiểu khu trọng điểm về ma túy, chiếm 8,3 % (giảm 15,2%/23,5% so với năm 2021).

+ Giữ vững, chuyển hoá, xây dựng được 2.489/2.495 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn không có tệ nạn ma túy, chiếm 99,8% (bằng so với năm 2021); 6/2.495 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có ma túy, chiếm 0,2%.

Sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã (ngày 01/7/2025), toàn tỉnh có 75 xã, phường (67 xã, 8 phường), qua rà soát, xác định còn 04 xã đạt tiêu chí không có ma túy, do sáp nhập các xã, phường không ma túy với các xã, phường có ma túy (hoặc trọng điểm về ma túy). Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh đã chủ trì, phối hợp với 15 xã tập trung triển khai các giải pháp nhằm thực hiện mục tiêu 20% xã, phường không ma túy năm 2025. Kết quả:

+ Đối với địa bàn cấp tỉnh: Trọng điểm, phức tạp về ma túy.

+ Đối với địa bàn cấp xã: 15/75 xã, phường không ma túy, chiếm 20%; 48/75 xã, phường trọng điểm loại III, chiếm 64%; 9/75 xã, phường trọng điểm loại II, chiếm 12%; 3/75 xã, phường trọng điểm loại I, chiếm 4%.

+ Đối với tổ, thôn, xóm, tiểu khu, tổ dân phố: 1.439/2.233 bản, tiểu khu, tổ dân phố không ma túy, chiếm 64,4%; 794/2.233 bản, tiểu khu, tổ dân phố trọng điểm phức tạp về ma túy, chiếm 35,6%.

+ Đối với cơ quan, đơn vị, trường học: 1.837/1.839 cơ quan, đơn vị không ma túy, chiếm 99,9%; 02/1.839 cơ quan, đơn vị có ma túy, chiếm 0,1%.

¹⁰ Trong đó: 52/204 xã, phường, thị trấn trọng điểm loại III, chiếm 25,5%; 19/204 xã, phường, thị trấn trọng điểm loại II, chiếm 6,7%; 02/204 xã, phường, thị trấn trọng điểm loại I, chiếm 01 %.

7. Công tác hợp tác quốc tế

Tiếp tục chỉ đạo các lực lượng chức năng thực hiện các Biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác đã được ký kết giữa các bộ, ngành Trung ương và giữa tỉnh Sơn La với các tỉnh Bắc Lào về phòng, chống ma túy; triển khai các hoạt động hợp tác phòng, chống tội phạm ma túy qua biên giới giữa tỉnh Sơn La với các tỉnh Bắc Lào, nhất là hai tỉnh Hủa Phăn và Luông Pha Băng; trọng tâm là:

Duy trì các buổi giao ban định kỳ, luân phiên giữa các cấp, các ngành của tỉnh Sơn La với các cấp, các ngành của các tỉnh phía Bắc, nước CHDCND Lào về công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng, chống ma túy¹¹.

Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh tích cực triển khai thực hiện Bản ghi nhớ về hợp tác phòng, chống ma túy giữa Bộ Công an Việt Nam và Bộ Công an Lào (*theo Kế hoạch số 376/KH-BCA-C04 ngày 13/9/2021 của Bộ Công an*): ⁽¹⁾ tổ chức ký kết Biên bản ghi nhớ (*02 cấp*) giữa Công an tỉnh Sơn La với Công an tỉnh Hủa Phăn, Luông Pha Băng/Lào về phối hợp phòng, chống ma túy qua biên giới; ⁽²⁾ thiết lập đường dây nóng (*03 cấp*) về phối hợp, trao đổi thông tin phòng, chống ma túy qua biên giới; ⁽³⁾ phối hợp với các đơn vị liên quan thi công, bàn giao 54 trụ sở Công an bản giáp biên, Công an các bản phức tạp về ma túy (*tỉnh Hủa Phăn 50, tỉnh Luông Pha Băng 04*); ⁽⁴⁾ thành lập 07 tổ công tác (*cấp tỉnh 01 tổ, cấp huyện 06 tổ*) phối hợp với Công an tỉnh Hủa Phăn, Luông Pha Băng/Lào triển khai công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; kết quả: xác minh, bắt giữ, thanh loại 02 đối tượng truy tìm (*bắt giữ 01 đối tượng, xác minh 01 đối tượng chết*).

Công an tỉnh phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh: ⁽¹⁾ Thành lập các tổ công tác ngoại biên phối hợp các lực lượng chức năng của nước Bạn Lào triển khai công tác phòng, chống ma túy; kết quả đã tham vấn, phối hợp bắt giữ 39 vụ, 54 đối tượng phạm tội về ma túy; xác lập, đấu tranh chung 01 chuyên án, bắt giữ 02 đối tượng; phối hợp xác minh, bắt giữ 08 đối tượng truy nã về ma túy lần trốn ở Lào; phối hợp bắt giữ 01 đối tượng liên quan đến vụ án mua bán trái phép chất ma túy do Công an tỉnh khác thụ lý điều tra; tổ chức 07 Hội nghị tuyên truyền phòng, chống ma túy cho Nhân dân các bản đối biên với tổng số 569 lượt người tham gia; ⁽²⁾ tổ chức 03 lớp tập huấn nghiệp vụ phòng, chống ma túy cho 240 cán bộ, chiến sỹ lực lượng chức năng thuộc tỉnh Hủa Phăn, Luông Pha Băng và Bò Keo/Lào.

Đón tiếp các đoàn công tác của các tỉnh Bắc Lào (*gồm 06 đoàn với 85 lượt cán bộ*) đến dự hội nghị hợp tác PCMT, thăm quan, trao đổi về tình hình hai bên và khám chữa bệnh.

Các lực lượng chức năng của tỉnh tăng cường trao đổi thông tin, tình hình, xác minh, xử lý các vụ việc phạm tội về ma túy với nước Bạn Lào, đã phối hợp trao đổi 344 thông tin (*trao đổi với Bạn 263 tin; Bạn trao đổi 81 tin*).

¹¹ (1) Công an tỉnh đã phối hợp tổ chức 09 cuộc giao ban cấp tỉnh, 15 cuộc giao ban cấp huyện về công tác bảo đảm ANTT theo Biên bản ghi nhớ đã ký kết; (2) Thành lập Đoàn đại biểu của tỉnh dự Hội nghị giao ban 08 tỉnh (*Luông Pha Băng, Hủa Phăn, Xiêng Khoảng, Phong Sa Lý (Lào); Điện Biên, Sơn La, Thanh Hoá, Nghệ An (Việt Nam)*) về phối hợp phòng, chống ma túy qua biên giới lần thứ XX tại tỉnh Luông Pha Băng (Lào) tổ chức ngày 21/3/2024, lần thứ XXI tại tỉnh Điện Biên tổ chức ngày 26/3/2025.

Duy trì, triển khai hoạt động của Văn phòng liên lạc phòng, chống ma túy và tội phạm qua biên giới (BLO) tỉnh Sơn La (*Việt Nam*) và Văn phòng BLO tỉnh Hòa Phấn (*Lào*) trong phối hợp trao đổi thông tin phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; đã tổ chức 02 cuộc giao ban luân phiên, định kỳ giữa hai Văn phòng (*năm 2022 tổ chức tại tỉnh Sơn La, năm 2023 tổ chức tại tỉnh Hòa Phấn*).

Sở Ngoại vụ đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh kịp thời trao đổi thông tin với Sở Ngoại vụ các tỉnh bạn Lào liên quan về các vụ việc liên quan đến công dân Lào phạm tội, vi phạm pháp luật Việt Nam (*buôn bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy*) để phối hợp xác minh, xử lý hiệu quả theo quy định của pháp luật.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

- Tỉnh đã phổ biến, quán triệt thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống ma túy đến các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát các nhiệm vụ, giải pháp trong các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh để triển khai thực hiện; thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống và kiểm soát ma túy từ tỉnh tới cơ sở để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phù hợp với điều kiện thực tiễn; đề ra những giải pháp hiệu quả, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, trước hết là người đứng đầu, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác phòng, chống ma túy.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh xác định nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên liên tục trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện của cả hệ thống chính trị; nêu cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống ma túy; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm hoặc dung túng, bao che cho tội phạm, tệ nạn ma túy; gắn trách nhiệm của cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác giải quyết địa bàn trọng điểm về ma túy và xây dựng cơ quan, đơn vị, địa phương đạt tiêu chuẩn không có ma túy. Đưa kết quả công tác phòng, chống ma túy thành chỉ tiêu trong đánh giá công tác năm của cá nhân và tập thể.

- Các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy tỉnh đã nêu cao vai trò nòng cốt trong tham mưu, triển khai thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; tập trung đấu tranh giải quyết nguồn cung, các giải pháp để giải quyết nguồn cầu về ma túy; đẩy mạnh các giải pháp phòng, chống trồng cây có chứa chất ma túy...

- Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là về tác hại và hiểm họa của ma túy tiếp tục có những đổi mới về nội dung, hình thức, phương pháp tiếp cận với đối tượng tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức của toàn dân; cơ bản

đã kiểm chế việc phát sinh người nghiện ma túy mới.

- Đối tượng phạm tội về ma túy được phát hiện và xử lý kịp thời; tập trung chỉ đạo, giải quyết đạt được một số kết quả bước đầu đối với những địa bàn trọng điểm phức tạp về tệ nạn ma túy, nhất là các địa bàn biên giới, giáp ranh; xây dựng được nhiều địa bàn đạt tiêu chuẩn không có ma túy góp phần ngăn chặn, kiểm chế sự gia tăng tội phạm và tệ nạn ma túy trong toàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở có thời điểm chưa thực sự quan tâm, sâu sát, lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong công tác đấu tranh với tội phạm ma túy, còn coi đó là nhiệm vụ của riêng lực lượng chuyên trách. Công tác tuyên truyền, vận động phòng, chống tội phạm ma túy có nơi, có lúc chưa thực sự hiệu quả, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa.

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai nhiệm vụ công tác phòng, chống ma túy có lúc, có nơi còn hạn chế, thiếu chặt chẽ, đồng bộ, dẫn đến chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng chống ma túy.

- Công tác quản lý, đối sách với các đối tượng trong diện giảm cầu còn hạn chế, có thời điểm chưa chặt chẽ; công tác đấu tranh, giải quyết nguồn cung ma túy chưa triệt để. Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy vẫn còn diễn biến phức tạp ở một số địa bàn, tập trung ở khu vực biên giới và một số tuyến, địa bàn trọng điểm; hằng năm lực lượng chức năng vẫn phát hiện, bắt giữ hàng trăm vụ phạm tội về ma túy.

- Công tác phòng, chống trồng cây có chứa chất ma túy đã được tập trung triển khai thực hiện, nhưng một số đối tượng vẫn lén lút trồng cây thuốc phiện để sử dụng làm thức ăn và buôn bán.

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa có tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; mặt khác, cơ sở vật chất của cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh chưa bảo đảm theo quy định, nhiều hạng mục công trình đã xuống cấp.

2.2. Nguyên nhân

2.2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, một số xã, phường chưa thực sự quan tâm chỉ đạo, triển khai công tác phòng chống ma túy; một số cơ quan thường trực phòng, chống ma túy cấp xã chưa thực hiện hết vai trò, trách nhiệm trong tham mưu, triển khai thực hiện.

- Một số cán bộ tham mưu, giúp việc chưa chủ động nghiên cứu, nắm vững các quy định của pháp luật có liên quan; chất lượng công tác tham mưu, thực hiện, còn hạn chế.

2.2.2. Nguyên nhân khách quan

- Nhận thức của một bộ phận người dân về pháp luật phòng, chống ma túy có mặt còn hạn chế, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, trong thanh niên, học sinh, sinh viên.

- Tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn còn diễn biến phức tạp; hoạt động tội phạm ngày càng tinh vi, các đối tượng triệt để sử dụng mạng viễn thông, các nền tảng mạng xã hội để giao dịch, trao đổi, mua bán, vận chuyển ma túy (*lực lượng chức năng khó phát hiện, đấu tranh*).

- Quy định liên quan đến các đối tượng thuộc diện giảm cầu có sự thay đổi giữa Luật phòng, chống ma túy năm 2021 và Luật phòng, chống ma túy cũ (*bổ sung thêm người sử dụng trái phép chất ma túy*); công tác quản lý có sự chuyển tiếp giữa các cơ quan (*từ các trung tâm giáo dục, lao động sang Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh; từ Sở Lao động, Thương binh và Xã hội sang Công an tỉnh...*) dẫn đến hạn chế trong công tác quản lý các đối tượng.

- Công tác phòng ngừa, quản lý, kiểm chế phát sinh người sử dụng, người nghiện trong số công dân đi làm ăn xa còn gặp nhiều khó khăn; tỷ lệ bệnh nhân bỏ điều trị, bệnh nhân tự nguyện rời khỏi chương trình còn cao, vẫn có trường hợp dương tính với chất ma túy khi ổn định liều do nhận thức chưa đầy đủ về điều trị thay thế, tư tưởng nóng vội trong điều trị.

- Cán bộ tham mưu, giúp việc các cơ quan, đơn vị phải kiêm nhiệm nhiều nội dung công tác; nhiều nội dung mới cần có thời gian nghiên cứu, đánh giá để triển khai thực hiện phù hợp, hiệu quả.

- Triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, sáp nhập các xã, phường đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống ma túy của các xã, phường.

IV- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc và vận dụng sáng tạo, linh hoạt các quy định của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn công tác phòng, chống ma túy tại địa phương; xác định đúng tư tưởng chỉ đạo, phương châm lãnh đạo và phương pháp tiên hành; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tạo sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức trong hệ thống chính trị các cấp và sự đồng tình ủng hộ của quần chúng Nhân dân.

2. Thống nhất nhận thức công tác phòng, chống ma túy là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, lâu dài; phải giải quyết đồng bộ, hiệu quả giữa “*giảm cung - giảm cầu - giảm tác hại về ma túy*”.

3. Xác định rõ trách nhiệm, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc dưới sự lãnh đạo toàn diện, tập trung, thống nhất của cấp ủy, sự điều hành của chính quyền, phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong công tác phòng, chống ma túy.

4. Phân công, phân cấp, phân nhiệm, chỉ tiêu cụ thể đối với từng cấp, từng ngành, cơ quan, đơn vị với quan điểm “*rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ hiệu quả, rõ*

trách nhiệm”. Duy trì nghiêm túc, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống và kiểm soát ma túy các cấp để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, liên tục.

5. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, trong đó lấy phòng ngừa là chính; tổ chức thực hiện hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và toàn dân tham gia phòng, chống ma túy.

6. Quan tâm bố trí, đầu tư nguồn lực về con người, tài chính, trang thiết bị, cơ sở vật chất, ứng dụng khoa học kỹ thuật cho công tác phòng, chống ma túy; tranh thủ, huy động các nguồn lực xã hội, nhất là trong công tác phòng ngừa, công tác cai nghiện và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện.

7. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện; xây dựng, số hóa hệ thống theo dõi nhiệm vụ, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện thường xuyên; xác định trách nhiệm, kiểm điểm phê bình và thi đua, khen thưởng gắn với trách nhiệm, thi đua của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, đơn vị, cá nhân, nhất là người đứng đầu, tạo sự cạnh tranh, thi đua giữa các ngành, các cấp, địa phương.

Phần thứ hai

SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I- SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết

Tội phạm và tệ nạn ma túy đã và đang trở thành một hiểm họa lớn của toàn nhân loại tác động trực tiếp đến các quốc gia, dân tộc. Hậu quả do ma túy gây ra rất nghiêm trọng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh, trật tự (ANTT) trên mỗi địa bàn. Nhận thức rõ mức độ nguy hiểm của tội phạm và tệ nạn ma túy, trong nhiều năm qua, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, tiến tới loại trừ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội.

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy giai đoạn 2021 - 2025, công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV; tiếp tục nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; các nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống ma túy được quan tâm; lực lượng chức năng phát hiện, xử lý nhiều vụ, triệt phá nhiều đường dây phạm tội về ma túy, đẩy mạnh hợp tác với các tỉnh Bắc Lào triển khai các hoạt động phòng, chống ma túy từ sớm, từ xa, từ bên kia biên giới; hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các loại tội phạm ma túy đảm bảo nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật; cơ bản ngăn chặn được tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy; rà soát, phát hiện, thống kê, lập hồ sơ quản lý chặt chẽ người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và

người sau cai nghiện ma túy; công tác cai nghiện được triển khai thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, từng bước ngăn chặn, kiềm chế sự gia tăng tội phạm và tệ nạn ma túy, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

Tuy nhiên, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy vẫn còn diễn biến phức tạp ở một số địa bàn xã, bản khu vực biên giới; công tác quản lý người liên quan đến ma túy còn bất cập, hiệu quả phòng ngừa xã hội chưa bền vững, vẫn còn người tái nghiện, nghiện mới được phát hiện hàng năm; công tác tuyên truyền hiệu quả chưa cao; việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy có nơi, có lúc thiếu quyết liệt, nhất là các địa bàn cơ sở.

Trong thời gian tới, hoạt động của tội phạm ma túy ở khu vực Tây Bắc nói chung và trên địa bàn tỉnh Sơn La nói riêng vẫn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp. Loại ma túy ngày càng đa dạng, bên cạnh heroin, thuốc phiện truyền thống, xuất hiện nhiều loại ma túy tổng hợp giá rẻ và các sản phẩm tự nhiên có độ độc, tính gây nghiện cao, khó kiểm soát và khó cai hơn trước. Các đối tượng phạm tội lợi dụng triệt để thành tựu khoa học, công nghệ, nhất là không gian mạng, để tổ chức mua bán, vận chuyển và tiêu thụ trái phép. Số người liên quan đến ma túy và đối tượng truy nã còn ở mức cao, tiềm ẩn nguy cơ gia tăng phức tạp về ANTT. Do đó, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy tiếp tục đòi hỏi quyết tâm cao, phương án đồng bộ và nhiệm vụ cụ thể để tổ chức thực hiện.

Để từng bước kiểm soát, đẩy lùi tệ nạn ma túy, phấn đấu thực hiện mục tiêu đến năm 2030 xây dựng tỉnh Sơn La không ma túy, vì sự bình yên của Nhân dân và sự phát triển bền vững của tỉnh cần phải xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng tỉnh Sơn La không ma túy vào năm 2030, với những nhiệm vụ, giải pháp toàn diện, đồng bộ, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

- Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025.

- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 81/2025/QH15.

- Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

- Nghị quyết kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XV số 227/2025/QH15 ngày 27/6/2025.

- Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

- Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

- Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Công văn số 439-CV/TU ngày 18/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc cho ý kiến đối với đề nghị đăng ký xây dựng tỉnh không ma túy.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

1.1. Xác định công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách, thường xuyên và lâu dài; phải thực hiện mọi nơi, mọi lúc, có trọng tâm, trọng điểm dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia thực hiện, trong đó lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt, chủ trì.

1.2. Đầu tư cho công tác phòng, chống ma túy là đầu tư cho sự phát triển bền vững. Lấy "*chủ động phòng ngừa*" từ sớm, từ xa, từ cơ sở, từ mỗi gia đình là chính, kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với tích cực phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các loại tội phạm và các hành vi vi phạm về ma túy; rà soát, phát hiện, quản lý chặt chẽ người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy gắn với nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và tái hoà nhập cộng đồng; góp phần "*ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy*", từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, tạo môi trường lành mạnh, thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của Nhân dân.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung: Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và sức mạnh toàn dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm cá nhân, gia đình và toàn xã hội; tổ chức triển khai thường xuyên, liên tục và đồng bộ từ cơ sở các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, cai nghiện, quản lý sau cai và phát triển kinh tế - xã hội, từng bước đẩy lùi tệ nạn và tội phạm ma túy, xây dựng môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, văn minh, ổn định, góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh và phát triển bền vững tỉnh Sơn La.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm, giảm số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy; phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% đơn vị hành chính cấp xã "*không ma túy*", tỉnh Sơn La đạt tiêu chí "*không ma túy*"; trong đó: Năm 2026, xây dựng đạt tối thiểu 30/75 xã, phường không ma túy (40%), năm 2027 đạt tối thiểu 45/75 xã, phường không ma túy (60%), năm 2028, đạt tối thiểu 60/75 xã phường không ma túy (80%), năm 2029 đạt tối thiểu 70/75 xã, phường không ma túy (93,3%), phấn đấu năm 2030 đạt 75/75 xã, phường không ma túy (100%).

- Phấn đấu 100% các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng mua, bán trái phép ma túy và 100% diện tích trồng trái phép cây có chứa chất ma túy được phát hiện và triệt phá.

- Trên 80% các đơn vị và cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng được trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống tội phạm về ma túy.

- Hằng năm, tăng trên 03% số vụ phạm tội về ma túy được phát hiện, bắt giữ tại khu vực biên giới đường bộ, chuyển phát nhanh; tăng trên 3% số vụ phạm tội về ma túy có tổ chức xuyên quốc gia được phát hiện, bắt giữ; tăng trên 5% số vụ phạm tội về ma túy lợi dụng không gian mạng được phát hiện, triệt phá.

- Trên 80% trạm y tế cấp xã trên địa bàn tỉnh và cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh bảo đảm điều kiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy; trên 70% xã, phường có người nghiện ma túy bố trí điểm tiếp nhận và tư vấn cai nghiện ma túy đủ điều kiện theo quy định; nghiên cứu tổ chức công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh và các trang thông tin của các sở, ngành xây dựng, duy trì chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về phòng, chống ma túy; phấn đấu tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho người học tại 100% nhà trường và trên 70% người lao động tại các khu công nghiệp.

- Phấn đấu trợ giúp pháp lý cho 100% số người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện trợ giúp pháp lý.

- Bảo đảm cơ sở vật chất và duy trì điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; bảo đảm trên 90% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người sau cai nghiện ma túy được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền và năng lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy

1.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp quán triệt đầy đủ, kịp thời hệ thống văn bản, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống ma túy¹² nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, toàn diện, đồng bộ công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Hằng năm, cụ thể hoá các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống và kiểm soát ma túy vào Nghị quyết, chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát của các cấp uỷ; định kỳ hằng tháng, quý đánh giá tình hình, tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ để xác định các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, hiệu quả, đồng thời kịp thời ghi nhận, tháo gỡ những hạn chế, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy tại cơ quan, đơn vị, địa phương, chuyên đề, lĩnh vực được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh uỷ nếu để tình hình ma túy diễn biến phức tạp, phát sinh “điểm nóng”, gia tăng người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách mà không có giải pháp ngăn ngừa, đấu tranh kịp thời, hiệu quả. Lấy kết quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy tại cơ quan, đơn vị, địa bàn được giao phụ trách là một trong những chỉ tiêu đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng, cá nhân hằng năm.

1.2. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Sơn La về tăng cường xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị ở xã, phường giai đoạn 2025 - 2030, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng ở đảng bộ xã, phường, góp phần nâng

¹² Trọng tâm là: Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030...

cao năng lực lãnh đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống ma túy. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, đánh giá đúng tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy, làm rõ những hạn chế, yếu kém của cơ quan, đơn vị, địa phương phụ trách để có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục phù hợp.

1.3. Thực hiện phương châm ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy, trong đó tập trung các giải pháp giảm cầu hiệu quả, lấy chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở là chính; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với tích cực phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm và tội phạm về ma túy.

1.4. Rà soát, củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống và kiểm soát ma túy các cấp; xây dựng các lực lượng chuyên trách đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống ma túy, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ, chuyển đổi số các mặt công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; rà soát, xây dựng phương pháp, quy trình công tác, bổ sung quy chế làm việc đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình hiện nay; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy các cấp.

1.5. Phát huy vai trò của Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát toàn diện việc thực hiện công tác phòng, chống ma túy; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để kiến nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp.

1.6. Bảo đảm nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, gắn chặt nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh giai đoạn 2025 - 2030 và các cuộc vận động lớn khác của tỉnh; tăng cường hợp tác quốc tế, thực hiện nhất quán quan điểm không hợp pháp hóa các chất ma túy.

1.7. Mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, cán bộ chiến sĩ thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn phải thực sự tiên phong, gương mẫu trong phòng, chống ma túy. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm đảng viên, cán bộ, công nhân viên chức, người lao động vi phạm pháp luật về ma túy; không để ma túy thâm nhập vào cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

2.1. Định hướng, chỉ đạo đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tuyên truyền, bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, sát địa bàn, sát đối tượng; tập trung vào đối tượng thanh

thiếu niên, học sinh, người lao động tự do, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới để nhận thức, hiểu biết, cùng đấu tranh, cùng phòng ngừa.

2.2. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, nâng cao ý thức toàn dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy với thông điệp "*mỗi người dân là một chiến sỹ, mỗi gia đình là một trận địa, mỗi địa phương là một pháo đài trong phòng chống ma túy*", xây dựng văn hoá bài trừ ma túy trong toàn xã hội, tạo sức "*đề kháng*", chủ động phòng, chống ma túy thâm nhập vào đời sống của từng gia đình, xã hội; phát huy vai trò của gia đình, cơ quan, đơn vị, trường học trong phòng ngừa tệ nạn và tội phạm ma túy, nhằm mục tiêu "*Xây dựng cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị không có ma túy*".

2.3. Đa dạng hóa các nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng địa bàn, phát huy hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng, các công, trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội, hệ thống loa phát thanh tại các bản, khu dân cư; nâng cao chất lượng, số lượng tin, bài, sản phẩm truyền thông về phòng, chống ma túy. Thực hiện việc lồng ghép thông tin, tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng Đảng.

2.4. Tập trung triển khai các giải pháp ngăn chặn không để ma túy xâm nhập học đường. Chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đối với học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên; đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp, ma túy "*núp bóng*" vào chương trình giáo dục phù hợp từng cấp học; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

2.5. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy chính quyền cơ sở phát huy vai trò gia đình - dòng họ - cộng đồng dân cư - người có uy tín trong tuyên truyền, phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn ma túy; xây dựng cơ chế phát hiện sớm, quản lý sớm người có nguy cơ; không để phát sinh người nghiện mới ngay từ cơ sở.

2.6. Các cơ quan truyền thông, Báo và Phát thanh, truyền hình tăng cường thời lượng đăng tin về công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn, đặc biệt là những kết quả đạt được để lan toả mô hình, cách làm hay, hiệu quả, đồng thời lên án các đối tượng nghiện ma túy, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

2.7. Tích cực vận động Nhân dân tham gia tố giác, cung cấp thông tin về tội phạm và tệ nạn ma túy cho các lực lượng chức năng. Đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân, trước hết là người thân trong gia đình thực hiện nghiêm pháp luật về phòng, chống ma túy.

2.8. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời phát hiện và động viên, khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có cách làm hay, sáng tạo, đột phá trong công tác phòng, chống ma túy. Thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

3. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp giải quyết nguồn cầu về ma túy

3.1. Rà soát, phát hiện, thống kê người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy; đồng thời, lập danh sách, hồ sơ quản lý theo quy định và triển khai đồng bộ các biện pháp ngăn chặn phát sinh người sử dụng ma túy và người nghiện ma túy mới. Tiếp tục duy trì hòm thư phát giác tại các cơ quan, đơn vị, trường học; các bản, tiểu khu, tổ dân phố; thường xuyên vận động Nhân dân tham gia phát giác người sử dụng ma túy, người nghiện ma túy; định kỳ hằng năm tổ chức đợt tổng rà soát, phát giác, xác minh, sàng lọc, thống kê, phân loại người sử dụng ma túy, người nghiện ma túy.

3.2. Đẩy mạnh công tác cai nghiện ma túy, tổ chức cai nghiện cho tất cả người đã kết luận nghiện ma túy; tuyên truyền, vận động người nghiện tự nguyện cai nghiện ma túy hoặc tham gia điều trị thay thế nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; vận dụng linh hoạt, phù hợp các quy định của pháp luật trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đáp ứng yêu cầu công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

3.3. Tiếp tục rà soát đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Cơ sở cai nghiện ma túy, các cơ sở điều trị và cấp phát thuốc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác cai nghiện. Quy hoạch hệ thống cơ sở điều trị và cấp phát thuốc điều trị nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế phù hợp với đặc điểm tình hình địa bàn, khu vực, bảo đảm đáp ứng yêu cầu công tác cai nghiện của tỉnh.

3.4. Quan tâm, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đào tạo giải quyết việc làm, đầu tư phát triển giáo dục, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, coi phát triển văn hóa và xây dựng con người là nhân tố nội sinh cốt lõi của sự phát triển. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đào tạo nghề, chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ vay vốn sản xuất, giải quyết việc làm phù hợp cho người sau cai nghiện ma túy và những người đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; huy động các tổ chức, cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp tham gia giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, bảo đảm hiệu quả công tác cai nghiện bền vững, phòng, chống tái nghiện.

4. Nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy

4.1. Phát huy vai trò của các cơ quan chuyên trách nhất là vai trò chủ công của lực lượng Công an, trực tiếp là lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an cấp xã. Triển khai đồng bộ công tác phòng, chống ma túy theo “03 lớp”; nắm, phân tích, dự báo và đánh giá đúng tình hình tội phạm về ma túy từ sớm, từ xa, từ cơ sở, nhất là khu vực biên giới; kịp thời phân tích, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm ma túy nổi lên, nhất là các phương thức, thủ đoạn mới, hoạt động có tổ chức, sử dụng công nghệ cao, không gian mạng... để tổ chức đấu tranh đồng

bộ, liên hoàn; tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Tập trung đấu tranh quyết liệt, bắt giữ tội phạm ma túy theo hướng "mở rộng triệt để", "truy tận gốc" làm rõ đường dây, ổ nhóm, điểm, tụ điểm, đối tượng chủ mưu, cầm đầu, chứa chấp sử dụng, sản xuất vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy... để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

4.2. Tập trung thực hiện Phương án của Bộ Công an về phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy trên tuyến Tây Bắc gắn với các kế hoạch tại từng địa bàn trọng điểm; thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, đấu tranh, triệt xóa các đường dây mua bán, vận chuyển, các điểm, đối tượng mua bán trái phép chất ma túy; xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, tổ chức vận động, truy bắt, thanh loại các đối tượng truy nã về ma túy trên địa bàn, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn không để số đối tượng này tiếp tục hoạt động phạm tội về ma túy. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án đối với tội phạm ma túy, đảm bảo nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm, thu hồi triệt để tài sản do phạm tội mà có.

4.3. Nâng cao vai trò và năng lực của các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị, nhất là lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy theo hướng tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; củng cố, kiện toàn và bổ sung trang bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ hiện đại, bảo đảm đủ khả năng đáp ứng thực tiễn đấu tranh phòng, chống ma túy và các yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4.4. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy qua biên giới vào Sơn La và từ Sơn La đi các tỉnh, thành phố; tăng cường và nâng cao hiệu quả tuần tra, kiểm soát khu vực biên giới, vận động quần chúng tham gia đấu tranh, ngăn chặn tội phạm mua bán, vận chuyển ma túy qua biên giới.

4.5. Kiểm soát và quản lý chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; việc lưu thông, sử dụng các tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần; thường xuyên kiểm tra các cơ sở khám, chữa bệnh, các đơn vị và cá nhân sản xuất, kinh doanh có sử dụng tiền chất ma túy, để kịp thời phát hiện, ngăn chặn không để thất thoát tiền chất ma túy vào sản xuất trái phép chất ma túy.

4.6. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Tăng cường quản lý cư trú, quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động.

5. Chỉ đạo công tác phòng, chống trồng cây có chứa chất ma túy

5.1. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy; tổ chức ký cam kết không trồng cây có chứa chất ma túy và giám sát việc thực hiện cam kết của từng hộ gia đình.

5.2. Tăng cường kiểm tra, giám sát các địa bàn có nguy cơ trồng cây có chứa chất ma túy, tập trung vào các địa bàn giáp ranh, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới, tập trung vào thời điểm chuẩn bị bước vào niên vụ để sớm phát hiện, triệt xóa

100% diện tích trồng cây có chứa chất ma túy, xử lý nghiêm theo pháp luật những tập thể, cá nhân vi phạm.

5.3. Thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, các dự án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, góp phần xoá đói, giảm nghèo, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, nhất là các địa bàn có nguy cơ cao về trồng cây có chứa chất ma túy.

6. Chỉ đạo công tác xây dựng, nhân rộng cơ quan, đơn vị, địa phương đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và không ma túy

6.1. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; lồng ghép công tác phòng, chống ma túy, công tác xây dựng cơ quan, đơn vị, địa bàn không ma túy với phong trào xây dựng khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường, xã, phường đạt tiêu chuẩn "*An toàn về an ninh trật tự*" và phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*", "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh*". Rà soát, xây dựng, điều chỉnh tiêu chí công nhận cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy gắn với các tiêu chí xác định cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT.

6.2. Hằng năm tổ chức ký kết giao ước thi đua xây dựng cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và không ma túy; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung đã ký cam kết; đồng thời, tiến hành rà soát, đánh giá, phân loại kết quả công tác xây dựng cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và không có ma túy.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng, chống và kiểm soát ma túy

7.1. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy, trọng tâm là triển khai các Bản ghi nhớ, thoả thuận hợp tác giữa các lực lượng chức năng của Việt Nam với các lực lượng chức năng của Lào; các Biên bản về phối hợp phòng, chống ma túy giữa tỉnh Sơn La với các tỉnh Bắc Lào, nhất là tỉnh Hủa Phăn và Luông Pha Bông.

7.2. Đẩy mạnh hợp tác trong trao đổi, chia sẻ thông tin tội phạm về ma túy, truy bắt đối tượng truy nã về ma túy; duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Văn phòng BLO tỉnh Sơn La trong công tác trao đổi thông tin, phối hợp phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy qua biên giới với Văn phòng BLO tỉnh Hủa Phăn.

7.3. Tiếp tục triển khai hiệu quả kế hoạch phối hợp phòng, chống ma túy qua biên giới; triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ thường trực phối hợp phòng, chống và kiểm soát ma túy của tỉnh tại hai tỉnh Hủa Phăn và Luông Pha Bông.

7.4. Tăng cường tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp Nhân dân, nhất là tại các bản, các xã biên giới.

7.5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các lực lượng chức năng phòng chống ma túy của tỉnh Bắc Lào.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I- PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- 1. Phạm vi Đề án:** Đề án được thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.
- 2. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

II- ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí từ ngân sách Nhà nước bao gồm: ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương.
2. Kinh phí từ Quỹ phòng, chống tội phạm của tỉnh.
3. Kết hợp lồng ghép với các chương trình, dự án khác có liên quan trong quá trình thực hiện đề án.
4. Nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).
5. Hằng năm, Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Nhà nước và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

III- PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Nghị quyết về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng tỉnh Sơn La không ma túy vào năm 2030.
2. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; quán triệt, phổ biến Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên nắm chắc tình hình, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy ở ngành, địa phương, đơn vị mình. Phân công cụ thể một đầu mối, bộ phận giúp việc cấp uỷ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ; định kỳ báo cáo kết quả công tác phòng, chống ma túy theo quy định.

Chỉ đạo đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với việc triển khai công tác vận động Nhân dân tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy, phong trào toàn dân tham gia chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

3. Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

3.1. Hằng năm ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phòng, chống ma túy thống nhất trong các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị, đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an.

3.2. Cân đối, bố trí kinh phí thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống ma túy; tăng cường đầu tư, hỗ trợ nâng cao năng lực, sức chiến đấu của các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách phòng, chống ma túy.

4. Đảng uỷ HĐND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo HĐND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

5. Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền vận động thành viên, hội viên thực hiện Nghị quyết; tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên và Nhân dân về tác hại của ma túy và kết quả công tác phòng, chống ma túy; phát động phong trào phòng chống và kiểm soát ma túy trong Nhân dân, xây dựng văn hoá bài trừ ma túy.

6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo định hướng công tác tuyên truyền quán triệt, phổ biến sâu rộng việc thực hiện Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong quá trình tổ chức thực hiện.

7. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp Ủy ban kiểm tra Tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy định của Ban Tổ chức Trung ương về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, đảng viên trong thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

8. Ban Nội chính Tỉnh uỷ phối hợp Đảng uỷ Công an tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo.

9. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống và kiểm soát ma túy; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm (nếu có).

10. Đảng uỷ Quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thực hiện tốt công tác xây dựng thế trận biên phòng toàn dân gắn với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; chủ động đấu tranh ngăn chặn các hoạt động phạm tội và vi phạm pháp luật về ma túy khu vực biên giới. Tăng cường quan hệ và phối hợp chặt chẽ với lực lượng bảo vệ biên giới của bạn Lào, giải quyết tốt những vấn đề liên quan giữa hai bên biên giới.

11. Đảng uỷ các cơ quan Đảng tỉnh chỉ đạo Chi bộ Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân tỉnh phối hợp chặt chẽ với Đảng uỷ Công an tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy.

12. Đảng ủy các xã, phường

12.1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy tại địa bàn; tập trung các giải pháp xây dựng xã, phường không ma túy.

12.2. Chỉ đạo rà soát, phát hiện, thống kê, lập hồ sơ, quản lý chặt chẽ số người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy; hỗ trợ tạo việc làm phù hợp cho người sau cai nghiện; đồng thời đấu tranh quyết liệt với tội phạm ma túy, các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; phát hiện, triệt phá và xử lý nghiêm các trường hợp trồng cây có chứa chất ma túy.

13. Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh thực hiện tốt vai trò nòng cốt, chủ trì trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh, trong đó: Tập trung rà soát, phát hiện, thống kê, lập hồ sơ, quản lý chặt chẽ số người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy; tổ chức cai nghiện hiệu quả gắn với đào tạo nghề; đồng thời đấu tranh quyết liệt với tội phạm ma túy, nhất là các đường dây, ổ nhóm lớn, liên tỉnh, xuyên quốc gia, các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với đặc điểm tình hình của từng giai đoạn; định kỳ tập hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương và tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết Nghị quyết./.